

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HS-PT

Ngày 25-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thế Phương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Sơn

Ông Trần Nam Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Tổng Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 307/2018/TLPT-HS ngày 10 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Công M; do có kháng cáo của bị cáo Phạm Công M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 384/2018/HS-ST ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Bị cáo kháng cáo:

Phạm Công M, sinh năm 1997, tại: An Giang.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp V, xã V1, huyện C, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Quyết định số 128 ngày 18/6/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa; Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Chị Neáng N, sinh năm: 1994;
Địa chỉ: Ấp A, xã C1, huyện T1, tỉnh An Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Khoảng 20 giờ 55 phút ngày 30 tháng 3 năm 2018, Phạm Công M có giấy phép lái xe hợp lệ điều khiển xe mô tô biển số 67C1- 446.xx lưu thông trên đường V theo hướng Quốc lộ 51 đi huyện T2. Khi đi đến đoạn đường Km1859 thuộc ấp T, xã P, TP. B, đoạn đường nhựa thẳng, tổ chức lưu thông 2 chiều, có lối mở của dải phân cách cứng phân chia 2 chiều đường, có biển báo nguy hiểm 224 (Đường người đi bộ cắt ngang). Chiều đường xe M lưu thông rộng 08m95 chia làm 03 làn xe. M điều khiển xe đi vào làn đường thứ 3 (làn dành cho xe ô tô tính từ lề phải theo chiều xe M lưu thông). Lúc này phía trước cùng có bà Neáng B, sinh năm 1974; thường trú: Ấp A, xã C1, huyện T1, tỉnh An Giang đang đi bộ sang đường trên vạch sơn dành cho người đi bộ sang đường từ phải sang trái (theo hướng xe M lưu thông). Do M chạy sai làn đường, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ và không nhường đường cho bà B đang đi bộ qua đường nên M để đầu xe mô tô biển số 67C1- 446.xx do M điều khiển đã đụng vào bà B gây tai nạn làm bà B ngã xuống đường tử vong tại hiện trường.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường đã thu thập được vị trí, kích thước chiều hướng và các dấu vết như sau: Tất cả các dấu vết đều được đo vào mép đường bên phải theo hướng Quốc lộ 51 đi huyện T2.

- Số 1 là xe mô tô biển số 67C1- 446.xx: nằm ngã nghiêng bên phải, đầu xe hướng lề trái và chệch về hướng QL51, đuôi xe hướng ngược lại, trục bánh trước cách mép đường 08m80 và cách đầu mũi dải phân cách cố định làm mốc là 20m50, trục bánh sau cách mép đường 07m35.

- Số 2 là vết phanh của xe mô tô biển số 67C1- 446.xx dài 03m25, đầu vết phanh cách mép đường 07m10 và cách đầu vạch sơn cho người đi bộ qua đường là 01m15, đuôi vết phanh cách mép đường 07m35.

- Số 3 là vết cày khuyết mặt đường nhựa không liên tục do quá trình xe mô tô biển số 67C1- 446.xx ngã tạo nên dài 15m60, đầu vết cày cách mép đường 07m65 và cách đuôi vết 2 là 02m35.

- Số 4 là vị trí nạn nhân: đầu nạn nhân hướng về lề trái, cách mép đường 04m85 và cách đầu vết 3 là 12m45.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 091/TT/2018 ngày 16/4/2018 của Giám định viên – Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của bà Neáng B:

Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

- Tụ máu dưới màng cứng trán phải và trong não thất. Chảy máu màng mềm lan tỏa hai bán cầu đại não, tiểu não và quanh ống sống. Dập – xuất huyết trong nhu mô não vàng đại não và tiểu não. Nứt – vỡ sọ thái dương, chẩm giữa, nứt xương đá trái và vỡ nền sọ phức tạp.

- Kết hợp gãy 1/3 dưới xương cánh tay trái.

Vật chứng vụ án: Chiếc xe mô tô biển số 67C1- 446.xx có giấy tờ hợp lệ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho Phạm Công M quản lý.

Về dân sự: Quá trình điều tra Phạm Công M đã bồi thường cho gia đình bị hại Neáng B với số tiền 100.000.000 đồng và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 384/2018/HS-ST ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, đã quyết định như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Công M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Phạm Công M 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án.

Ngoài ra cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

3. *Kháng cáo:* Ngày 07 tháng 11 năm 2018 bị cáo Phạm Công M kháng cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

4. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án, kết luận cấp sơ thẩm giải quyết là có cơ sở, đúng với quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và áp dụng pháp luật:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với mô tả và nhận định trong bản án của cấp sơ thẩm.

Vào khoảng 20 giờ 55 phút ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại Km1859 đường V thuộc ấp T, xã P, TP. Biên Hòa, có biển báo nguy hiểm 224 (đường người đi bộ cắt ngang), Phạm Công M có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe mô tô biển số 67C1-446.xx lưu thông vào làn đường cấm xe mô tô theo hướng Quốc lộ 51 đi huyện Trảng Bom. Do M không chấp hành báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm và không nhường đường cho người đi bộ qua đường nên đã để đầu xe mô tô biển số 67C1-446.xx do M điều khiển đụng vào bà Neáng B đang đi bộ sang đường từ phải sang trái (theo hướng xe M lưu thông) trên vạch sơn dành cho người đi bộ gây tai nạn giao thông, hậu quả làm bà Neáng B tử vong tại hiện trường.

Như vậy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố xét xử ở cấp sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo được xem xét có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã bồi thường cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại, quá trình được tại ngoại để điều tra, truy tố và xét xử bị cáo chấp hành nghiêm quy định của pháp luật và cha của bị cáo có thành tích phục vụ trong quân đội nhân dân

Việt Nam. Do đó, cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết đặc biệt nào chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó, bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Xét quan điểm của đại diện của Viện kiểm sát: Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Công M, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Quyết định hình phạt: Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s, Khoản 1, Điều 51; Điều 54; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Công M 10 (mười) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công TP. Biên Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an TP. Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ-Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thế Phương